

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LA GI
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: **51/2023/HS-ST**.
Ngày: 25 – 5 - 2023.

NHÂN DANH
NUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đăng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quang - Ông Trịnh Văn Thái

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Song Yến – Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại điểm cầu T tâm trụ sở Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận và tại điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai (hình thức trực tuyến) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/HSST-QĐ, ngày 12 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Tạ Hoàng L, sinh năm 1994, tại Bình Thuận. Nơi cư trú: Thôn H, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Hoàng L (đã chết); Bà Trần Thị Hồng L, sinh năm 1974; Vợ: Trần Thị Hà Q, sinh năm 1998; Con: 01 người con (sinh năm 2020). Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 20/11/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 15 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 145/2015/HS-ST). Ngày 02/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xử

phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 18/2015/HS-ST). Tổng hợp hình phạt chung của cả 02 bản án là 42 tháng tù. Ngày 05/4/2018 đã chấp hành xong hình phạt tù (hiện đã xóa án tích). Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giam từ ngày 10/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã La Gi (có mặt tại điểm cầu thành phần).

*** Bị hại:** Nguyễn Khắc Đ, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt tại điểm cầu T tâm).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Lê Bảo T, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Tổ 7, Ấp 4, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt tại điểm cầu T tâm).

*** Người tham gia tố tụng khác:**

1/ Đồng chí Dương Quốc Hoàng - Cán bộ, Đội thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận (Có mặt tại điểm cầu thành phần).

2/ Đồng chí Lê Phú Cần - Chuyên viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận (Có mặt tại điểm cầu thành phần).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 28/6/2020, Nguyễn Khắc Đ điều khiển xe mô tô biển số 86B4 – 213.75 bị tai nạn giao thông nên người dân đem xe mô tô biển số 86B4 – 213.75 vào gửi trong sân cây xăng Trần Vũ ở thôn Hiệp Tiến, xã Tân Tiến, thị xã La Gi, còn anh Đ được đưa đi cấp cứu. Đến khoảng 0 giờ ngày 29/6/2020, Tạ Hoàng L đi bộ ngang qua nhìn thấy xe mô tô biển số 86B4 – 213.75 dựng trong sân cây xăng Trần Vũ không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. Thực hiện ý định này, L đi đến dẫn xe mô tô ra ngoài rồi đem về phòng trọ của mình ở thôn Hiệp Tiến, xã Tân Tiến, La Gi. Ngày hôm sau, L sửa sơn lại rồi lấy biển số 86B6 – 243.16 gắn vào xe mô tô để tránh bị phát hiện, sau đó L điều khiển xe mô tô gắn biển số 86B6 – 243.16 tới xã Tân L, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bán cho Lê Bảo T với số tiền 7.000.000 đồng để lấy tiền tiêu xài. Sau khi mua xe mô tô từ L, T sơn xe

lại rồi gắn biển số 60B9 – 386.000 vào để sử dụng. Đến ngày 27/9/2020, T điều khiển xe mô tô gắn biển số 60B9 – 386.00 lưu thông trên đường thì bị Công an huyện Xuyên Mộc tạm giữ do vi phạm giao thông. Sau đó, Công an huyện Xuyên Mộc chuyển giao xe mô tô được gắn biển số 60B9 – 386.00 cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi để xử lý theo thẩm quyền. Sau khi phạm tội, Tạ Hoàng L bỏ trốn, đến ngày 10/02/2023 bị bắt theo quyết định truy nã của Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 87 ngày 21/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã La Gi kết luận: 01 xe mô tô hiệu Suzuki loại Raider, màu đỏ, dung tích 147, số máy G247-101124, số khung RLSBG41J0E0100982, biển số 86B4 – 213.75 (60B9 – 386.00), đăng ký lần đầu ngày 24/01/2014, đã qua sử dụng, còn hoạt động, có giá trị 16.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô hiệu Suzuki loại Raider, màu đỏ, dung tích 147, số máy G247-101124, số khung RLSBG41J0E0100982.

Về dân sự: Sau khi nhận lại tài sản bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân của bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 19/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố bị cáo Tạ Hoàng L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

*Tuyên bố: Bị cáo Tạ Hoàng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

*Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

*Xử phạt bị cáo Tạ Hoàng L tù: 02 năm -> 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

Về dân sự: Đã giải quyết xong.

Tại phiên tòa, bị cáo Tạ Hoàng L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, bản Cáo Trạng của Viện kiểm sát; đồng ý với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đối đáp. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo là đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy, việc vắng mặt của những người trên không gây trở ngại cho việc xét xử vì lời khai của họ đã khai đầy đủ thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy, lời khai của bị cáo Tạ Hoàng L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người liên quan; phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; Do đó đủ cơ sở Hội đồng xét xử kết luận: Vào khoảng 0 giờ ngày 29/6/2020, Tạ Hoàng L phát hiện thấy xe mô tô biển số 86B4 – 213.75 trị giá 16.000.000 đồng của anh Nguyễn Khắc Đ gửi trong sân cây xăng Trần Vũ thuộc thôn Hiệp Tiến, xã Tân Tiến, thị xã La Gi không có người trong coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. Thực hiện ý định này L đi tới dẫn xe mô tô biển số 86B4 – 213.75 ra khỏi cây xăng Trần Vũ. Sau đó L đem vào xã Tân L, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bán cho Lê Bảo T với giá 7.000.000 đồng để lấy tiền tiêu xài thì bị phát hiện, Công an huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu đã tạm giữ xe mô tô rồi giao cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi để xử lý theo thẩm quyền. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy Cáo Trạng của Viện kiểm sát

nhân dân thị xã La Gi truy tố đối với bị cáo Tạ Hoàng L về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người khác để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự của địa phương.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo khai báo thành khẩn, có con nhỏ, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, chỉ vì cần tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo bất chấp, xem thường pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, bị cáo có nhân thân xấu, ngoài ra sau khi gây án bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT đã giao trả lại xe mô tô hiệu Suzuki loại Raider, màu đỏ, dung tích 147, số máy G247-101124, số khung RLSBG41J0E0100982 cho bị hại là phù hợp.

[9] Về dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Đối với hành vi của Lê Bảo T tiêu thụ xe mô tô biển số 86B4 – 213.75, Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi đã thông báo đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: - Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Tạ Hoàng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tạ Hoàng L **02 (hai)** năm **06 (sáu)** tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/02/2023.

Về án phí: Bị cáo Tạ Hoàng L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/5/2023). Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tx. La Gi;
- Chi cục THADS tx. La Gi;
- Công an tx. La Gi;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ – án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

BÙI ĐĂNG

